TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **147/2025/HS-ST**

Ngày 28 /10 /2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – HÀ NỘI

- Thành phần hội đồng xét xử gồm có:

- Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà **Vũ Thị Nguyệt**
- Các Hội thẩm nhân dân: 1 **- Ông Nguyễn Hải Hà**
  2 **– Bà Nguyễn Thị Thụy**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thúy Nga –** Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1- Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Hà Nội tham gia phiên tòa: **Bà Trương Thùy Linh** – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 131/2025/TLHS-ST ngày 06/10/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 343/2025/QĐXXST-HS ngày 10/10/2025 đối với các bị cáo:

1. Vũ Xuân B – Sinh năm 1998; HKTT: Tổ A, phường T, Hà Nội; Nơi cư trú: Q, phường T, Hà Nội; Nghề nghiệp: Sinh viên; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Quốc T, sinh năm 1960 và bà Lê Thị L, sinh năm 1962; Vợ: chưa có; Gia đình có 02 chị em bị cáo là con thứ hai; Theo lý lịch địa phương cung cấp và DCB số 1xxx ngày 29/04/2025 tại Công an phường H.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị tạm giữ ngày 25/4/2025, tạm giam ngày 01/5/2025 tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội. (*Có mặt tại phiên tòa*)

2. Đỗ Vương Tuấn N – Sinh năm 2002; HKTT: Xóm B, phường T, Hà Nội; Nơi cư trú: Gò C, phường T, Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Mạnh T (đã chết) và bà Lưu Thị N, sinh năm 1975; Gia đình có 02 anh em bị cáo là con thứ hai; Theo lý lịch địa phương cung cấp và DCB số 1xxx ngày 29/04/2025 tại Công an phường H.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ ngày 25/04/2025, tạm giam ngày 01/5/2025 tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội. *Có mặt tại phiên tòa*)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo Vũ Xuân B và Đỗ Vương Tuấn N:

Hồi 21 giờ 00 phút ngày 24/4/2025, tổ công tác Công an phường H đang làm nhiệm vụ tuần tra trên địa bàn, khi đến đoạn trước cửa số D, phường H, quận K, Hà Nội (nay là phường H, Hà Nội) thì phát hiện Vũ Xuân B đỗ xe máy BKS 29G1-84xxx có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, Vũ Xuân B tự nguyện giao nộp 01 hộp giấy bên trong có 01 túi nilon chứa thảo mộc khô và khai nhận là ma túy cần sa đang đi bán cho khách để kiếm lời. Tổ công tác đã lập B bản và đưa B cùng tang vật, phương tiện về trụ sở Công an phường H để làm rõ.

Tiến hành kiểm tra điện thoại Iphone 8 Plus màu trắng kèm số thuê bao 0813487xxx và phát hiện nội dung tin nhắn Messenger với tài khoản "Tuấn N" liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy như sau: "Đơn 1xxx Đơn x (P) số D – phường H - Hà Nội 0587702xxx 6x; Tòa E đường Đ, phường L 0977501xxx 1xx; Đơn 2xxx Đơn x (P) H 0975538xxx Địa chỉ: ngách P, phường L, HN 1xx"

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Vũ Xuân B tại G, phường T, Hà Nội và không phát hiện thu giữ đồ vật, tài sản gì liên quan đến vụ án.

Tại Cơ quan Điều tra, Vũ Xuân B khai nhận: Khoảng 4-5 năm trước, B quen biết với Đỗ Vương Tuấn N. Đầu tháng 4/2025, N giới thiệu một người bạn tên G (không rõ nhân thân, lai lịch) với B và nói về việc G có ma túy cần sa để bán đang cần người đi giao ma túy. Sau đó, G và N thống nhất với B về việc trả công như sau: Nếu giao trong nội thành, B được hưởng 60.000 đồng; Nếu giao ngoại thành, B được hưởng 120.000 đồng; Khách sẽ trả tiền trực tiếp cho B, còn G và N tự thỏa thuận với nhau về việc giao dịch với khách. Do B cũng sử dụng ma túy cần sa nên đồng ý với thỏa thuận trên. Đến khoảng 18 giờ ngày 24/4/2025, B gặp N ở khu Tập thể F, Hà Nội và nhận 01 hộp giấy bên trong có 01 túi ma túy cần sa để giao cho khách của G tại số D, phường H, quận K, Hà Nội (nay là phường H, Hà Nội) và nhận số tiền bán ma túy là 680.000 đồng. Sau đó, B điều khiển xe máy Vision BKS: 29G1-84xxx đến số D để giao ma túy. Tại đây, B đang tìm khách mua ma túy thì bị phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật. Chiếc xe máy Honda Vision màu đỏ gắn BKS 29G1-84xxx, B khai mượn của ông Vũ Quốc T (là bố của B) để làm phương tiện đi lại. Ông T không biết việc B dùng xe máy để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Chiếc điện thoại di động Iphone 8 Plus màu trắng gắn sim số 0813487xxx là tài sản cá nhân của B, sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

Căn cứ vào lời khai của Vũ Xuân B và tiến hành dẫn giải xác định vị trí B nhận ma túy cần sa tại quán café L địa chỉ G, Quận T, Hà Nội (nay là phường T, Hà Nội) và xác định người giao ma túy cho B mang đi bán là Đỗ Vương Tuấn N.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đỗ Vương Tuấn N tại Gò C, phường T, Hà Nội và không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài sản gì liên quan đến vụ án.

Tại Cơ quan điều tra, Đỗ Vương Tuấn N khai nhận: Đầu tháng 4/2025, N quen biết với đối tượng tên G (không rõ nhân thân, lai lịch) trong vài lần ngồi uống nước tại khu vực phường T, Hà Nội. Thời điểm này, G thỏa thuận với N và B về việc đi giao bán ma túy và được trả công như sau: Nếu giao trong nội thành, N được hưởng 50.000 đồng; Nếu giao ngoại thành, N được hưởng 100.000 đồng. Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 24/4/2025, N gặp G tại ngã tư N, phường P, quận Đ, Hà Nội (nay là phường Đ, Hà Nội). Tại đây, G giao 01 hộp giấy bên trong có 01 túi ma túy cần sa (hộp giấy không dán kín) cho N để bán cho khách tại số D, phường H, Hà Nội với giá 680.000 đồng và đưa tiền công là 50.000 đồng. Sau đó, G sử dụng tài khoản Telegram gửi cho N số điện thoại của khách mua ma túy. Khoảng 18 giờ ngày 24/4/2025, do bận việc gia đình nên N đến gặp B tại khu vực tập thể F và bảo B đi giao ma túy cần sa tại số D, khách mua trả trực tiếp cho B 60.000 đồng tiền ship và 680.000 đồng tiền mua ma túy. B đồng ý nên N nhắn tin số điện thoại của khách mua ma túy cho B. Sau khi nhận ma túy, B điều khiển xe máy nhãn hiệu Vision gắn BKS 29G1-84xxx đến số D thì bị bắt quả tang. Còn những đơn hàng khác (tòa E đường Đ, phường L và ngách P, phường L) thì N không nhận vì G chỉ đưa 01 túi cần sa để giao cho khách tại số D. Chiếc điện thoại di động Iphone SE màu đỏ kèm số thuê bao 0584136xxx là tài sản cá nhân của N, sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đỗ Vương Tuấn N tại Gò C, phường T, Hà Nội và không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài sản gì liên quan đến vụ án.

Vật chứng thu giữ:

-Thu giữ của Vũ Xuân B: 01 hộp giấy bên trong có 01 túi nilon chứa thảo mộc khô; 01 chiếc xe máy Honda Vision màu đỏ BKS 29G1-84xxx, số khung: RLHJF5825KY013xxx số máy: 0227xxx; 01 chiếc điện thoại Iphone 8 Plus màu trắng kèm số thuê bao 0813487xxx.

- Thu giữ của N 50.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động Iphone SE màu đỏ kèm số thuê bao 0584136xxx.

Tại Kết luận giám định số 2553/KL-KTHS ngày 04/5/2025 của Phòng Kỹ Thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Thảo mộc khô bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Cần sa, khối lượng: 2,835gam.

Đối với chiếc xe máy Honda Vision màu đỏ gắn BKS 29G1-84xxx mà B sử dụng, Cơ quan điều tra xác minh chủ đăng ký xe máy là ông Vũ Quốc T (SN: 1960; Trú tại: Tổ A, phường T, Hà Nội). Tại cơ quan Điều tra, ông T khai không

biết B dùng xe máy để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Xét thấy, ông T không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trao trả xe cho ông T. Sau khi nhận lại tài sản, ông T không có yêu cầu khác về dân sự.

Về đối tượng tên G thuê N để đi giao ma túy, N và B đều không biết nhân thân, lai lịch của người này, việc giao dịch đều trực tiếp và ứng dụng Telegram (hiện N đã xóa tài khoản và các nhắn tin trên ứng dụng này). Quá trình điều tra không xác định được đối tượng G nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ xác minh làm rõ

Đối với các đối tượng đặt mua ma túy sử dụng số thuê bao 0587702xxx, 0977501xxx, 0975538xxx. Quá trình điều tra xác định, chủ thuê bao số 0587702xxx tên Nguyễn Thọ Q (SN: 1986; Nơi thường trú: Tổ dân phố M, phường P, Hà Nội). Anh Q khai không sử dụng số điện thoại trên và không kích hoạt số điện thoại. Chủ thuê bao số 0977501xxx tên Nguyễn Thị L (SN:1972; Trú tại I, phường H, tỉnh P). Xác minh tại Công an xã B, tỉnh P cung cấp bà L đã chết. Chủ thuê bao số 0975538xxx tên Lê Thanh Tùng L (SN: 1998; Trú tại: Tổ L, phường L, Hà Nội). Anh L sử dụng số điện thoại trên nhưng không hỏi mua ma túy cần sa. Cơ quan điều tra không đủ căn cứ xác minh làm rõ.

Tại bản cáo trạng số 122/CT-VKS – HS ngày 30/09/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Hà Nội truy tố bị cáo Vũ Xuân B và Đỗ Vương Tuấn N về tội " Mua bán trái phép chất ma túy " theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Hà Nội giữ nguyên quan điểm truy tố; sau khi phân tích đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử :

- Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Xuân B từ 28 (Hai mươi tám) tháng tù giam đến 32 (Ba mươi hai) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 25/4/2025.

Xử phạt bị cáo Đỗ Vương Tuấn N từ 30 (Ba mươi) tháng tù giam đến 36 (Ba mươi sáu) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 25/4/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 50.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động Iphone SE màu đỏ kèm số thuê bao 0584136xxx thu giữ của Đỗ Vương Tuấn N và 01 chiếc điện thoại Iphone 8 Plus màu trắng kèm số thuê bao 0813487xxx thu giữ của Vũ Xuân B.

- Tịch thu tiêu hủy thảo mộc khô bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Cần sa, khối lượng: 2,835gam.

Đối với chiếc xe máy Honda Vision màu đỏ gắn BKS 29G1-84xxx mà B sử dụng, Cơ quan điều tra xác minh chủ đăng ký xe máy là ông Vũ Quốc T (SN: 1960; Trú tại: Tổ A, phường T, Hà Nội). Tại cơ quan Điều tra, ông T khai không biết B dùng xe máy để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Xét thấy, ông T không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trao trả xe cho ông T. Sau khi nhận lại tài sản, ông T không có yêu cầu khác về dân sự.

Toàn bộ vật chứng trên có tình trạng như B bản bàn giao vật chứng số 16/KV1- 2026 ngày 21/10/2025 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 – Hà Nội.

Tại phiên tòa bị cáo Vũ Xuân B và Đỗ Vương Tuấn N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Hà Nội đã công bố, Bị cáo Vũ Xuân B và Đỗ Vương Tuấn N không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo để bị cáo sớm trở về với xã hội và gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Hà Nội, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi bị truy tố :

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Vũ Xuân B và Đỗ Vương Tuấn N đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận:

Ngày 24/4/2025, Đỗ Vương Tuấn N nhận 2,835 gam ma túy cần sa từ đối tượng tên G (hiện không xác định nhân thân, lai lịch) tại ngã tư N, phường Đ, Hà Nội rồi giao cho Đỗ Xuân B để bán trái phép thì bị Cơ quan công an phường H bắt quả tang cùng tang vật vào khoảng 21 giờ cùng ngày tại số D, phường H, Hà Nội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước về các chất ma túy là nguyên nhân gây ra các tội phạm khác. Các bị

cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Hà Nội truy tố bị cáo Vũ Xuân B và Đỗ Vương Tuấn N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân bị cáo Vũ Xuân B và Đỗ Vương Tuấn N chưa có tiền án, tiền sự. Trong vụ án có tính chất đồng phạm và có vai trò là ngang nhau. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Vũ Xuân B và Đỗ Vương Tuấn N đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phòng bì, tại các mép dán ở mặt sau có chữ ký giám định viên Nguyễn Thị T, bị cáo Vũ Xuân B, các bộ Công an phường H và các hình dấu tròn mầu đỏ của Công an phường H, Hà Nội.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 50.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động Iphone SE màu đỏ kèm số thuê bao 0584136xxx thu giữ của Đỗ Vương Tuấn N và 01 chiếc điện thoại Iphone 8 Plus màu trắng kèm số thuê bao 0813487xxx thu giữ của Vũ Xuân B.

Toàn bộ vật chứng trên có tình trạng như B bản bàn giao vật chứng số 16/KV1- 2026 ngày 21/10/2025 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 – Hà Nội.

[6] Án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Vũ Xuân B và Đỗ Vương Tuấn N phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy "

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 47; Điều 38; Bộ luật hình sự.

- Điều 106; Điều 299, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu,miễn,giảm,thu,nộp,quản lý và sử sụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Vũ Xuân B 28 (Hai mươi tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/04/2025.

Xử phạt bị cáo Đỗ Vương Tuấn N 28 (Hai mươi tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/4/2025.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phòng bì, tại các mép dán ở mặt sau có chữ ký giám định viên Nguyễn Thị T, bị cáo Vũ Xuân B, các bộ Công an phường H và các hình dấu tròn mầu đỏ của Công an phường H, Hà Nội.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 50.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động Iphone SE màu đỏ kèm số thuê bao 0584136xxx thu giữ của Đỗ Vương Tuấn N và 01 chiếc điện thoại Iphone 8 Plus màu trắng kèm số thuê bao 0813487xxx thu giữ của Vũ Xuân B.

Toàn bộ vật chứng trên có tình trạng như B bản bàn giao vật chứng số 16/KV1- 2026 ngày 21/10/2025 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 – Hà Nội.

Bị cáo Vũ Xuân B, Đỗ Vương Tuấn N mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Nguyệt

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Hà nội;
- Trại tạm giam số 1 Công an TP Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Phòng thi hành án dân sự khu vực 1- Hà Nội;
- UBND phường Thanh Xuân, Hà Nội.
- Bị cáo;
-Lưu hồ sơ vụ án.